

第46回 横浜国際チビッ子サッカー大会

幹事チーム TipsA

TEL

L-1-1

携帯

FAX

NO	チーム名	TipsA	原FC	坂本SC	六浦少年SC	荏田南FC	横浜港北SC	西谷FC	勝	負	分	勝点	得点	失点	得失差	順位
1	TipsA	☆☆	-	-	-	-	-	-								
2	原FC	-	☆☆	-	-	-	-	-								
3	坂本SC	-	-	☆☆	-	-	-	-								
4	六浦少年SC	-	-	-	☆☆	-	-	-								
5	荏田南FC	-	-	-	-	☆☆	-	-								
6	横浜港北SC	-	-	-	-	-	☆☆	-								
7	西谷FC	-	-	-	-	-	-	☆☆								

※自動表ですので左下半分のみ記入して下さい。

L-1-1

9 月 20 日 (土)

神明台第一

20-5-20

NO	キックオフ	予 選 リ ー グ			主審	副審	副審
1	9:30	TipsA	-	坂本SC	六浦少年SC	荏田南FC	西谷FC
2	10:20	六浦少年SC	-	西谷FC	TipsA	坂本SC	TipsA
3	11:10	荏田南FC	-	TipsA	坂本SC	西谷FC	六浦少年SC

L-1-1

9 月 27 日 (土)

神明台第一

20-5-20

NO	キックオフ	予 選 リ ー グ			主審	副審	副審
1	9:30	横浜港北SC	-	西谷FC	六浦少年SC	TipsA	原FC
2	10:20	原FC	-	六浦少年SC	西谷FC	横浜港北SC	TipsA
3	11:10	TipsA	-	西谷FC	横浜港北SC	六浦少年SC	原FC

L-1-1

9 月 28 日 (日)

神明台第一

20-5-20

NO	キックオフ	予 選 リ ー グ			主審	副審	副審
1	9:00	FCYSA	L1-2	FCゼブラ	TipsA	TipsA	六浦少年SC
2	9:50	TipsA	-	六浦少年SC	FCYSA	桜ヶ丘	FCゼブラ
3	10:40	桜ヶ丘FC	L1-2	FCYSA	横浜港北SC	荏田南FC	坂本SC
4	11:30	横浜港北SC	-	原FC	西谷FC	TipsA	FCYSA
5	12:20	西谷FC	-	荏田南FC	原FC	横浜港北SC	六浦少年SC
6	13:10	原FC	-	TipsA	坂本SC	西谷FC	荏田南FC
7	14:00	坂本SC	-	西谷FC	六浦少年SC	原FC	TipsA
8	14:50	六浦少年SC	-	横浜港北SC	荏田南FC	坂本SC	西谷FC
9	15:40	荏田南FC	-	坂本SC	TipsA	原FC	横浜港北SC

L-1-1

10 月 4 日 (土)

神明台第一

20-5-20

NO	キックオフ	予 選 リ ー グ			主審	副審	副審
1	9:30	TipsA	-	横浜港北SC	原FC	荏田南FC	西谷FC
2	10:20	原FC	-	西谷FC	坂本SC	TipsA	横浜港北SC
3	11:10	横浜港北SC	-	坂本SC	荏田南FC	原FC	TipsA
4	12:20	荏田南FC	-	原FC	西谷FC	横浜港北SC	坂本SC

L-1-1

10 月 18 日 (土)

神明台第一

20-5-20

NO	キックオフ	予 選 リ ー グ			主審	副審	副審
1	9:30	六浦少年SC	-	坂本SC	横浜港北SC	原FC	荏田南FC
2	10:20	横浜港北SC	-	荏田南FC	原FC	六浦少年SC	坂本SC
3	11:10	坂本SC	-	原FC	荏田南FC	横浜港北SC	六浦少年SC
4	12:20	荏田南FC	-	六浦少年SC	TipsA	坂本SC	原FC